

PHẦN I: THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

0 - TỔNG LOẠI

001. *May mắn và xui xẻo / Thanh Tùng tuyển dịch.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 234tr. ; 21cm

001(098)+V25/LC 10857/LC 10858

002. *Các quan điểm lãnh đạo của Đảng đối với báo chí từ Đại hội VIII đến Đại hội X của Đảng (Khảo sát các văn kiện, nghị quyết, chỉ thị):* Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / Nguyễn Thị Minh Huệ. - H. : Học viện báo chí và tuyên truyền, 2009. - 108tr. ; 29cm

002.6/LAV 6245

003. *Phương thức hoạt động và ảnh hưởng chính trị - xã hội của các tập đoàn truyền thông Hoa Kỳ:* Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / Vũ Thanh Vân. - H. : Học viện báo chí và tuyên truyền, 2009. - 141tr. ; 29cm

002.6/LAV 6241

004. *Tính khách quan, chân thật trên báo chí hiện nay:* Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / Trần Thị Cẩm Thuý. - H. : Học viện báo chí và tuyên truyền, 2009. - 99tr. ; 29cm

002.6/LAV 6242

005. *Nghiên cứu phát triển sản phẩm và dịch vụ thông tin - thư viện tại trung tâm Thông tin - Thư viện trường Đại học sư phạm Hà Nội:* Luận văn thạc sĩ khoa học thư viện: 60.32.20 / Vũ Huy Thắng. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 100tr. ; 29cm

027/LAV 6247

006. *The world almanac and book of facts 2007.* - New York, NY : World almanac books, 2007. - 1008p.

03/A 12845

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC - LOGIC HỌC

007. *Quan niệm của triết học Mác - Lênin về tất yếu và tự do trong đạo đức và việc vận dụng nó trong xây dựng đạo đức mới ở nước ta hiện nay:* Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Nguyễn Thị Kim Thanh. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 117tr. ; 29cm

1DL.72/LAV 6252

008. *Vận dụng tư tưởng C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I. Lênin về đạo đức trong xây dựng đức quân nhân hiện nay / Đặng Đức Thắng chủ biên.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 189tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

1DL.721+355(V)13/LC 10845

009. *Tư tưởng triết học của Ngô Sĩ Liên trong "Đại Việt sử ký toàn thư":* Luận văn

thạc sĩ triết học: 60.22.80 / *Đỗ Thị Hồng Thắm*. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 106tr. ; 29cm

1T(V)/LAV 6284

010. Các biện pháp tâm lý nâng cao tính tích cực lao động của cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước hiện nay / Trần Hương Thanh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 195tr. ; 21cm

158/68433/68434

2 - CHỦ NGHĨA VÔ THẦN - TÔN GIÁO

011. Công giáo trong xã hội Việt Nam nửa cuối thế kỷ XIX: Luận văn thạc sĩ lịch sử: 60.22.54 / *Đỗ Xuân Trường*. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 166tr. ; 29cm

294.2/LAV 6253

012. His holiness the Dalai Lama: The oral biography / *Deborah Strober*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2005. - 282p.

294.2/AV 10885

013. Scriptures of world's religions / James Fieser, John Powers. - Second edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2004. - 517p.

294/AV 10875

014. Sanctioning religion? Politics, law, and faith-based public services / *David K. Ryden, Jeffrey Polet*. - Boulder, Colorado : Lynne Rienner, 2005. - 235p.

298(N711)/AV 10866

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

015. Chủ nghĩa Mác-Lênin - Học thuyết về sự phát triển và sáng tạo không ngừng / Trần Nhâm. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 545tr. ; 21cm

3K/68496

016. Những vấn đề cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin: Sách tham khảo / *Lê Văn Toan dịch*. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 571tr. ; 22cm

3K/68491

017. Lê Khả Phiêu tuyển tập. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 808tr. ; 22cm

T.1 : 1976 – 1998

3K5/68487

018. Mãi mãi đi theo con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lựa chọn / Nguyễn Văn Linh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 207tr. ; 21cm

3K5/68441/68442

- 019. Nguyễn Văn Cừ - Một số tác phẩm / Biên soạn: Hoàng Phong Hà, Phạm Hồng Chương,... - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 243tr. ; 22cm**
3K5/68502
- 020. Phạm Văn Đồng tuyển tập. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. ; 22cm**
T.2 : 1966 – 1975 - 1256tr.
3K5/68488
T.3 : 1976 – 2000 - 1141tr.
3K5/68489
- 021. Bác Hồ với Hà Tĩnh. - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2007. - 151tr. ; 19cm**
3K5H2/68493
- 022. Hồ Chí Minh với thế hệ trẻ. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 422tr. ; 19cm**
3K5H2/68385/68386
- 023. Tư tưởng Hồ Chí Minh về báo chí, xuất bản / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 174tr. ; 19cm**
3K5H2+002/68357/68358
- 024. Về đạo đức cách mạng / Hồ Chí Minh. - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 211tr. ; 19cm.**
3K5H3/68411/68412
- 025. Về tài nguyên thiên nhiên / Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 302tr. ; 19cm**
3K5H3/68375/68376
- 026. Chủ tịch Hồ Chí Minh với công tác ngoại giao / Vũ Khoan chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 320tr. ; 21cm**
3K5H6/68393/68394
- 027. Hồ Chí Minh - Tiểu sử / Song Thành chủ biên. - Xuất bản lần thứ 2, có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 803tr. ; 22cm**
3K5H6/68447/68448
- 028. Hồ Chí Minh với thủ đô Hà Nội / Chủ biên: Nguyễn Trọng Phúc, Phùng Hữu Phú. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 583tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)**
3K5H6/V 11345
- 029. Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về trung với nước, hiếu với dân. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 415tr. ; 21cm**
3K5H6/68490
- 030. Phong cách tư duy Hồ Chí Minh với việc xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta hiện nay / Nguyễn Thị Thanh Dung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. -**

167tr. ; 21cm

3K5H6/68337/68338

031. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo Chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh và Đảng cộng sản Việt Nam trong cách mạng giải phóng dân tộc / Nguyễn Khánh Bật chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 391tr. ; 22cm

3K5H6+3KV1/68381/68382

032. Thẩm nhuần tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh / Phạm Văn Khánh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 175tr. ; 19cm

3K5H6/68355/68356

033. Toả sáng tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh / Văn Thị Thanh Mai. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 375tr. ; 21cm

3K5H6/68387/68388

034. Trái đất nặng ân tình nhắc mãi tên Người - Hồ Chí Minh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 175tr. ; 21cm

3K5H6/68389/68390

035. Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế / Ngô Văn Lượng. - Xuất bản lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 303tr. ; 19cm

3K5H6/68371/68372

036. Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hoá cảm quyền của Đảng cộng sản Việt Nam: Luận văn thạc sĩ chính trị học: 60.31.27 / Nguyễn Cẩm Ngọc. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 110tr. ; 29cm

3K5H6+3KV/LAV 6288

037. Báo cáo tổng kết 20 năm thực hiện cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991 - 2011). - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 176tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

3KV/68481/68482

038. Tài liệu nghiên cứu các nghị quyết hội nghị Trung ương 5, khoá X: Dành cho cán bộ chủ chốt và báo cáo viên. - H. : Chính trị quốc gia, 2007. - 216tr. ; 19cm

3KV(060)/68483/68484

039. Tài liệu nghiên cứu các nghị quyết hội nghị Trung ương bảy, khoá X: Dành cho cán bộ chủ chốt và báo cáo viên. - H. : Chính trị quốc gia, 2008. - 184tr. ; 19cm

3KV(060)/68485/68486

040. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (Khoá VI, VII, VIII, IX, X). - H. : Chính trị quốc gia, 2010. ; 21cm

Ph.1

- 834tr.

3KV(060)/68395/68396

Ph.2 - 558tr.

3KV(060)/68397/68398

041. Lịch sử biên niên Đảng cộng sản Việt Nam / Trịnh Nhu chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2007. ; 21cm

T.1 : Nguyễn Ái Quốc tìm đường giải phóng dân tộc và các tổ chức tiền thân của Đảng cộng sản Việt Nam (1911 - 1929) - 343tr.

3KV1/68499

T.2 : Đảng lãnh đạo sự nghiệp đấu tranh giành chính quyền và thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hoà (1930 - 1945) - 1115tr.

3KV1/68500

042. Lịch sử biên niên Đảng cộng sản Việt Nam / Nguyễn Quý chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 1042tr. ; 21cm

T.3 : Đảng lãnh đạo kháng chiến và kiến quốc (1945 - 1954)

3KV1/68501

043. Lịch sử đấu tranh cách mạng của đảng bộ và nhân dân xã Lộc Thái (1930 - 2010) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 248tr. ; 21cm

3KV1(V314)+9(V314)/LC 10839

044. Cẩm nang công tác Đảng / Nguyễn Đức Hà chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 271tr. ; 21cm

3KV3/68449/68450

045. Nghiệp vụ công tác đảng viên và văn bản hướng dẫn thực hiện / Lê Minh Nghĩa chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 341tr. ; 21cm

3KV3/68419/68420

046. Hỏi - đáp về Đảng, Nhà nước, đoàn thể và công tác tổ chức, kiểm tra của Đảng. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 227tr. ; 21cm

3KV3+32(V)1/68361/68362

047. Hỏi - đáp về công tác của cấp uỷ và bí thư chi bộ / Lê Văn Yên, Ngô Đức Tính,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 216tr. ; 21cm

3KV3.03/68417/68418

048. Hỏi và đáp về công tác Đảng ở cơ sở / Lê Văn Yên, Ngô Đức Tính,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 250tr. ; 21cm

3KV3.03/68457/68458

049. Về công tác chi bộ ở xã, phường, thị trấn / Nguyễn Đức Hà chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 299tr. ; 21cm

3KV3.03/68383/68384

050. Công tác giáo dục lý luận chính trị cho sinh viên Việt Nam hiện nay / Trần Thị Anh Đào chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 255tr. ; 19cm

3KV4+378.4/68475/68476

051. Công tác tư tưởng và vấn đề đào tạo cán bộ làm công tác tư tưởng: Sách chuyên khảo / *Trần Thị Anh Đào.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 259tr. ; 19cm

3KV4/68477/68478

052. Quản lý hoạt động tư tưởng - văn hoá: Sách tham khảo / *Đào Duy Quát chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 183tr. ; 21cm

3KV4+34(V)15/68413/68414

053. Sự phát triển quan điểm lý luận bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa / Nguyễn Vinh Thắng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 214tr. ; 21cm

3KV5/68403/68404

054. Ứng phó với cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu - Kinh nghiệm Trung quốc, kinh nghiệm Việt Nam. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 371tr. ; 22cm

3KV7+3KN(414)+336/68494

3 – CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI

30. Các Khoa học xã hội nói chung

055. Báo chí tuyên truyền về bình đẳng giới ở nước ta hiện nay: Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / *Nguyễn Thị Khánh Hà.* - H. : Học viện báo chí và tuyên truyền, 2009. - 118tr. ; 29cm

301(V)(05)/LAV 6246

056. Sociology matters / Richard T. Schaefer. - Third edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2008. - 358p.

301/AV 10846

057. Taking sides: Clashing views in race and ethnicity / Raymond D'Angelo, Herbert Douglas. - Sixth edition. - United States : Mc Graw Hill, 2008. - 376p.

301.5/AV 10857

058. Taking sides: Clashing views on African issues / William G. Moseley. - Second edition. - United States : Mc Graw Hill, 2007. - 404p.

301.5/AV 10855

059. Taking sides: Clashing views on controversial issues in race and ethnicity / Raymond D'Angelo, Herbert Douglas. - Fifth edition. - United States : Mc Graw Hill, 2005. - 427p.

301.5/AV 10853

060. *Who rules America? Power, politics, and social change / G. William Domhoff.* - New York, NY. : Mc Graw Hill, 2006. - 265p.

301.5/AV 10881

32. Chính trị

061. *Những vấn đề lý luận và thực tiễn mới đặt ra trong tình hình hiện nay / Phùng Hữu Phú chủ biên.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 746tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

T.2 32/68498

062. *Chiến lược an ninh quốc phòng Việt Nam trong thời kỳ đổi mới:* Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nguyễn Thị Thanh Thủy.* - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 100tr. ; 29cm

32(V)2/LAV 6258

063. *Mối quan hệ giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong ý thức người dân Việt Nam hiện nay / Chủ biên: Lê Minh Vụ, Trương Thành Trung, Nguyễn Bá Dương.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 233tr. ; 21cm

32(V)3/68391/68392

064. *Một số điểm nóng chính trị - xã hội điển hình tại các vùng đa dân tộc ở miền núi trong những năm gần đây - Hiện trạng, vấn đề các bài học kinh nghiệm trong xử lý tình huống:* Sách chuyên khảo / *Lưu Văn Sùng.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 194tr. ; 19cm

32(V)5/68429/68430

065. *Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6.12.1989 - 6.12.2009) - Biên niên sự kiện / Biên soạn: Trần Duy Hương, Bùi Vinh Phương,....* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 465tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

32(V)7/LC 10971

066. *Giai cấp công nhân và tổ chức công đoàn Việt Nam trong những năm đầu thế kỷ XXI / Nguyễn Viết Vượng.* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 307tr. ; 19cm

32(V)77+32(V)1/68445/68446

067. *Ngoại giao đa phương Việt Nam trong thời kỳ đổi mới:* Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nguyễn Ngọc Minh.* - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 109tr. ; 29cm

32(V)8/LAV 6275

068. *Chính sách Đông Nam Á của Nhật Bản những năm đầu thế kỷ XXI:* Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nguyễn Đức Bảo Châu.* - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 93tr. ; 29cm

32(N413)/LAV 6269

- 069. Sức mạnh mềm của Trung Quốc khái niệm và thực hiện:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Nguyễn Lê Dung. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 86tr. ; 29cm
32(N414)/LAV 6257
- 070. Vai trò người Hoa Đông Nam Á trong sự phát triển của Trung Quốc (1978 - 2005) / Đỗ Ngọc Toàn.** - H. : Khoa học xã hội, 2009. - 359tr. ; 21cm
32(N414)/68289/68290
- 071. Nước Nga với mục tiêu khôi phục vị thế cường quốc thế giới những năm đầu thế kỷ XXI:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Nguyễn Quốc Sự. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 108tr. ; 29cm
32(N519.1)/LAV 6260
- 072. Chính sách chống phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Mỹ sau sự kiện 11/9/2001:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Nguyễn Thị Hương. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 114tr. ; 29cm
32(N711)+327.03/LAV 6261
- 073. Chính sách của Mỹ đối với Cộng hoà dân chủ nhân dân Triều Tiên những năm đầu thế kỷ XXI:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Nguyễn Xuân Sáng. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 90tr. ; 29cm
32(N711)+32(N412)/LAV 6271
- 074. Hợp tác Campuchia - Việt Nam từ năm 1993 đến nay:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Chhouet Sopheak. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 86tr. ; 29cm
327+32(N442)/LAV 6270
- 075. "Nhân tố Pháp trong quan hệ Việt Nam - EU":** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Phùng Thanh Ngà. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 99tr. ; 29cm
327.03/LAV 6272
- 076. Cuộc chiến chống khủng bố của Mỹ ở Afghanistan và Iraq những năm đầu thế kỷ XXI:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Lê Ý Xuân. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 82tr. ; 29cm
327.03+32(N711)/LAV 6267
- 077. Hoà bình - hợp tác và phát triển - Xu thế lớn trên thế giới hiện nay:** Sách chuyên khảo / Lê Minh Quân. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 283tr. ; 21cm
327.03/68425/68426
- 078. Hợp tác Việt Nam - Hoa Kỳ trong vấn đề giải quyết hậu quả bom mìn còn sót lại sau chiến tranh tại Việt Nam:** Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Trần Gia Quang. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 98tr. ; 29cm
327.03/LAV 6265

079. Nhân tố năng lượng trong quan hệ quốc tế tại khu vực Đông Nam Á sau chiến tranh lạnh: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Cung Đức Hân*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 80tr. ; 29cm

327.03/LAV 6266

080. Những thay đổi trong quan hệ Nga - Mỹ sau sự kiện 11/9/2001: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Phạm Thị Quỳnh Nga*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 91tr. ; 29cm

327.03/LAV 6254

081. Quan hệ Trung Quốc - ASEAN từ năm 1991 đến nay: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Trần Thanh Vân*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 101tr. ; 29cm

327.03/LAV 6256

082. Vấn đề chống khủng bố quốc tế trong quan hệ Nga - Mỹ sau chiến tranh lạnh: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Tống Thị Hoài Hương*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 95tr. ; 29cm

327.03/LAV 6268

083. Tình đoàn kết đặc biệt Lào - Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc thời kỳ chống Pháp: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nhotkhammani Souphanouvong*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 108tr. ; 29cm

327.07+355(V)(09)21/LAV 6255

084. Giai cấp công nhân ở các nước tư bản phát triển từ sau chiến tranh lạnh đến nay - Thực trạng và triển vọng / Chủ biên: Nguyễn Thị Quế, Nguyễn Hoàng Giáp. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 274tr. ; 21cm

327.2/68399/68400

085. Ảnh hưởng của các nước lớn trong hội nghị Gionevơ về Việt Nam: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nhữ Kim Huệ*. - H. : Học viện quan hệ quốc tế, 2005. - 89tr. ; 29cm

327.3+32(V)8/LAV 6262

086. "Vấn đề Mi-An-Ma" trong quan hệ của ASEAN với Mỹ và EU: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Phan Thị Minh Giang*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 83tr. ; 29cm

327.51+32(N444)/LAV 6259

087. ASEAN trong quan hệ Mỹ - Trung từ sau chiến tranh lạnh đến nay: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Hoàng Đình Nhân*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 103tr. ; 29cm

327.51/LAV 6277

088. Chiến lược mới của Nato: Những tư tưởng cơ bản và sự triển khai thực hiện: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế / *Lê Thu Thủy*. - H. : Học viện quan hệ quốc tế, 2004. -

92tr. ; 29cm

327.51/LAV 6273

089. *Cộng đồng an ninh ASEAN và việc tham gia của Việt Nam*: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nguyễn Văn Dũng*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 106tr. ; 29cm

327.51+32(V)8/LAV 6274

090. *Vai trò của Liên hợp quốc trong tiến trình hoà bình Trung Đông*: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Nguyễn Thành Trung*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 94tr. ; 29cm

327.51/LAV 6278

091. *Political philosophies in moral conflict* / *Peter S. Wenz*. - New York, NY. : McGraw Hill, 2007. - 430p.

32/AV 10878

092. *If you don't make waves you'll drown 10 hard-charging strategies for leading in politically correct times* / *Dave Anderson*. - New Jersey : John Wiley, 2006. - 236p.

32(075)/AV 10860

093. *Making China policy: From Nixon to G. W. Bush* / *Jean A. Garrison*. - Boulder, Colorado : Lynne Rienner, 2005. - 254p.

32(N414)+9:327/AV 10861

094. *Addressing the State of the union*: The evolution and impact of the president's big speech / *Donna R. Hoffman, Alison D. Howard*. - Boulder, Colorado : Lynne Rienner, 2006. - 213p.

32(N711)/AV 10865

095. *Cozy politics*: Political parties, campaign finance and compromised governance / *Peter Kobrak*. - Boulder, Colorado : Lynne Rienner, 2002. - 271p.

32(N711)/AV 10845

096. *Points of view*: Readings in American government and politics / *Robert E. Diclerico, Allan S. Hammock*. - New York, NY : McGraw Hill, 2007. - 316p.

32(N711)/AV 10859

097. *State and local government*: Politics and public policies / *Dasid C. Saffell, Harry Basehart*. - Eighth edition. - New York, NY : McGraw Hill, 2005. - 356p.

32(N711)/AV 10872

098. *Taking sides*: Clashing views on political issues / *George McKenna, Stanley Feingold*. - Fifteenth edition. - United States : McGraw Hill, 2007. - 414p.

32(N711)/AV 10852

099. *The bulldozer and the big tent*: Blind republicans, lame democrats, and the

recovery of American ideals / *Todd Gitlin*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2007. - 327p.

32(N711)/AV 10883

100. ***Taking sides: Clashing views on Latin American issues*** / *Analisa DeGrave, Eva L. Santos-Phillips, Jeff DeGrave*. - United States : Mc Graw Hill, 2007. - 380p.

327/AV 10850

101. ***International politics on the world stage*** / *John T. Rourke*. - Eleventh edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2007. - 526p.

327.01/AV 10829

102. ***Taking sides: Clashing views in world politics*** / *John T. Rourke*. - Thirteenth edition. - United States : Mc Graw Hill, 2008. - 373p.

327.03/AV 10849

103. ***The five front war: The better way to fight global jihad*** / *Daniel Byman*. - New Jersey : John Wiley, 2008. - 304p.

327.03/AV 10862

104. ***The long war for freedom: The arab struggle for democracy in the Middle East*** / *Barry Rubin*. - New Jersey : John Wiley, 2006. - 296p.

327.07/AV 10890

33. Kinh tế

105. ***Hỏi - đáp về quản lý dự án đầu tư cấp xã*** / *Nguyễn Xuân Thu, Phạm Thị Thanh Vân,....* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 200tr. ; 21cm

335(V)/68415/68416

106. ***Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển bền vững***: Sách chuyên khảo / *Phạm Thị Khanh*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 178tr. ; 19cm

33(V)0/68327/68328

107. ***Thể chế kinh tế của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam***: Sách tham khảo / *Chủ biên: Lương Xuân Quỳ, Đỗ Đức Bình*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 326tr. ; 21cm

33(V)0/68335/68336

108. ***Vấn đề giao đất, giao rừng và định canh, định cư vùng đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên*** / *Nguyễn Văn Nam chủ biên*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 127tr. ; 21cm

33(V)0+32(V)5/68435/68436

109. ***Xây dựng và thực thi chính sách kinh tế vĩ mô ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp***: Sách chuyên khảo / *Trịnh Thị Ái Hoa chủ biên*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 223tr. ; 21cm

33(V)01/68353/68354

110. Báo chí với vấn đề tuyên truyền hội nhập kinh tế: Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / Nguyễn Trung Kiên. - H. : Học viện báo chí và tuyên truyền, 2009. - 105tr. ; 29cm

33(V)(05)/LAV 6240

111. Khủng hoảng kinh tế toàn cầu và chủ nghĩa tư bản nước lớn G-20: Sách tham khảo / Nguyễn Văn Thanh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 138tr. ; 21cm

33(T)/68407/68408

112. Xu hướng phát triển kinh tế thế giới hiện nay và tác động đối với an ninh trật tự ở Việt Nam / Nguyễn Văn Ngừng. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 154tr. ; 19cm

33(T)/68443/68444

113. Phát huy tiềm lực tự nhiên, kinh tế, xã hội và giá trị lịch sử - văn hoá, phát triển bền vững thủ đô Hà Nội đến năm 2020 / Phùng Hữu Phú chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 302tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

335.2/V 11343

114. Kỹ năng lập và chỉ đạo thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp xã, phường, thị trấn / Lê Văn Hoà, Nguyễn Thị Phương Lan,.... - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 326tr. ; 21cm

335.26/68423/68424

115. Phát triển công nghiệp chủ lực Hà Nội đến năm 2020 - Thực trạng và giải pháp / Chủ biên: Hoàng Văn Hoa, Phạm Huy Vinh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 322tr. ; 21cm

338.1(V)/68333/68334

116. Phát triển công nghiệp hỗ trợ ở Việt Nam - Lý thuyết, thực tiễn và chính sách: Sách chuyên khảo / Lê Thế Giới. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 259tr. ; 21cm

338.1(V)/68401/68402

117. Phát triển kinh tế du lịch ở tỉnh Khánh Hoà hiện nay: Luận văn thạc sĩ kinh tế: 60.31.01 / Nguyễn Anh Tuấn. - H. : Học viện chính trị, 2009. - 92tr. ; 29cm

338.72/LAV 6318

118. Nâng cao sức cạnh tranh hàng dệt may của Việt Nam trên thị trường Hoa Kỳ / Nguyễn Thị Tú. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 253tr. ; 21cm

339/68345/68346

119. Quan hệ thương mại giữa vùng Hoa Nam (Trung Quốc) và Bắc Kỳ (Việt Nam) từ cuối thế kỷ XIX đến đầu thế kỷ XX: Luận văn thạc sĩ lịch sử: 60.22.50 / Trần Nam Trung. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 119tr. ; 29cm

339.1/LAV 6248

120. Tác động của nhân tố Trung Quốc đến đầu tư của Việt Nam vào Lào: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Singdeng Sivilay*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 77tr. ; 29cm

339.72+327/LAV 6236

121. *Riding the Indian tiger:* Understanding India - The world's fastest growing market / *William Nobrega, Ashish Sinha*. - New Jersey : John Wiley, 2008. - 253p.

33(N461)/AV 10858

122. *Pay people right!* Breakthrough reward strategies to create great companies / *Patricia K. Zingheim, Jay R. Schuster*. - San Francisco, CA. : Jossey-Bass publishers, 2000. - 388p.

334.7/AV 10877

123. *Supercash:* The new hedge fund capitalism / *James Altucher*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2006. - 211p.

336/AV 10874

124. *Paul volcker:* The making of a financial legend / *Joseph B. Treaster*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2004. - 244p.

336(N711)/A 12848

125. *The davis dynasty:* Fifty years of successful investing on Wall street / *John Rothchild*. - New York, NY. : John Wiley, 2001. - 304p.

336(N711)/A 12849

126. *Who's afraid to be a millionaire?* Mastering financial and emotional success / *Kelvin E. Boston*. - New Jersey : John Wiley, 2006. - 248p.

336(N711)/AV 10864

127. *Who's watching your money?* The 17 paladin principles for selecting a financial advisor / *Jack Waymire*. - New Jersey : John Wiley, 2004. - 236p.

336(N711)/AV 10863

128. *Connections across eurasia:* Transportation, communication, and cultural exchange on the silk roads / *Xinru Liu, Lynda Norene Shaffer*. - New York, NY. : Mc Graw Hill, 2007. - 262p.

Explorations in world history

338.1.6C9/AV 10887

34. Pháp luật

129. Luật kiểm toán nhà nước năm 2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 406tr. ; 19cm

34(V)/68379/68380

130. Quản lý, chỉ đạo công tác tư pháp xã, phường, thị trấn / Dương Bạch Long. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 210tr. ; 21cm

34(V)/68359/68360

131. Soạn thảo văn bản và các mẫu tham khảo trong hoạt động quản lý kinh doanh / Lê Văn In. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 634tr. ; 21cm

34(V)/68439/68440

132. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam - Lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Nguyễn Văn Mạnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 269tr. ; 21cm

34(V)/68377/68378

133. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về nhà nước với việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam: Luận văn thạc sĩ triết học: 62.22.80.05 / Trần Ngọc Liêu. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 191tr. ; 29cm

34(V)+1D/LAV 6286

134. Quan niệm về nhà nước pháp quyền của Ch.S.Montesquieu trong bàn về tinh thần pháp luật và ý nghĩa của nó với xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Nguyễn Thị Hoàn. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 96tr. ; 29cm

34(V)+1T6.3/LAV 6287

135. Hỏi - đáp về dân chủ ở cơ sở / Lan Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 131tr. ; 21cm

34(V)02/68461/68462

136. Quy chế pháp lý của công dân Việt Nam: Sách chuyên khảo / Nguyễn Minh Doan chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 271tr. ; 19cm

34(V)03/68339/68340

137. Tuyên truyền các hoạt động của Quốc hội trên báo in hiện nay: Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / Lê Thị Thanh Loan. - H. : Học viện báo chí và tuyên truyền, 2009. - 92tr. ; 29cm

34(V)042(05)/LAV 6243

138. Hỏi - đáp về lãnh đạo quản lý của uỷ ban nhân dân cấp xã / Trần Thị Thanh Thủy, Đặng Khắc Ánh, Nguyễn Thị Tuyết Mai. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 259tr. ; 21cm

34(V)045.4/68421/68422

139. Báo chí tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam: Luận văn thạc sĩ truyền thông đại chúng: 60.32.01 / Nguyễn Văn Thắng. - H. : Học viện chính trị - hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, 2009. - 104tr. ; 29cm

140. Tư liệu văn hiến Thăng Long - Hà Nội: Tuyển tập Hương ước tục lệ / Tuyển dịch: Nguyễn Tá Nhí chủ trì, Trần Thị Giáng Hoa,... - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 1323tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

34(V)(09)+385/V 11358

141. Cẩm nang công tác tổ chức - cán bộ xã, phường, thị trấn / Nguyễn Đức Hà chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 350tr. ; 21cm

34(V)1/68465/68466

142. Quy định mới về nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở (xã, phường, thị trấn). - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 230tr. ; 21cm

34(V)1/68455/68456

143. Quy định pháp luật về quyền hạn, trách nhiệm, chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 505tr. ; 21cm

34(V)1/68437/68438

144. Soạn thảo và xử lý văn bản trong hoạt động của chính quyền cấp xã / Nguyễn Văn Thâm. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 246tr. ; 21cm

34(V)1+317.8/68467/68468

145. Hỏi - đáp về bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 84tr. ; 21cm

34(V)134/68363/68364

146. Hỏi - đáp về pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí / Bích Hạnh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 214tr. ; 21cm

34(V)134/68471/68472

147. Hỏi - đáp về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự và phòng cháy, chữa cháy / Nguyễn Ngọc Anh chủ biên, Vũ Huy Khánh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 154tr. ; 21cm

34(V)134/68341/68342

148. 68 câu hỏi - đáp về đăng ký doanh nghiệp (Theo nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15-4-2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp) / Nguyễn Thị Thương Huyền biên soạn. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 141tr. ; 19cm

34(V)2/68347/68348

149. Luật đấu thầu năm 2005 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 679tr. ; 21cm.

34(V)2/68405/68406

150. *Hỏi - đáp về quản lý địa chính - đất đai của chính quyền cấp xã* / Trần Thị Cúc, Lê Thị Thảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 292tr. ; 21cm

34(V)3/68343/68344

151. *Hỏi - đáp về pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ (Theo tinh thần nghị quyết số 34/2010/NĐ - CP ngày 02-4-2010 của Chính phủ)* / Trần Sơn, Hoàng Xuân Quý. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 135tr. ; 19cm

34(V)44/68479/68480

152. *Hỏi - đáp các quy định của pháp luật về thừa kế* / Dương Bạch Long, Nguyễn Xuân Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 247tr. ; 21cm

34(V)46/68451/68452

153. *Hỏi - đáp về các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của con người* / Đỗ Đức Hồng Hà, Trịnh Tiến Việt. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 170tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)522/68431/68432

154. *Hỏi - đáp về tổ chức và hoạt động hoà giải ở cơ sở* / Minh Anh. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 91tr. ; 21cm

34(V)64/68453/68454

155. *Tìm hiểu chế định thừa phát lại và các biểu mẫu nghiệp vụ của văn phòng thừa phát lại* / Nguyễn Quang Minh, Nguyễn Văn Nghĩa. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 223tr. ; 21cm

34(V)64/68473/68474

156. *Hỏi - đáp pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em* / Dương Bạch Long, Nguyễn Xuân Anh, Nguyễn Văn Hiến. - Tái bản có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 199tr. ; 21cm

34(V)7/68469/68470

157. *Hỏi - đáp về cải cách thủ tục trong hoạt động thu, nộp thuế* / Đặng Minh Huyền. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 225tr. ; 21cm

34(V)82/68365/68366

158. *Luật bảo hiểm y tế năm 2008 và văn bản hướng thi hành*. - Tái bản có bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 159tr. ; 19cm

34(V)96/68373/68374

159. *Tìm hiểu về bảo hiểm thất nghiệp* / Lê Thanh chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 143tr. ; 19cm. - (Tủ sách pháp luật phổ thông)

34(V)96/68463/68464

160. *Luật pháp quốc tế về sử dụng khoảng không vũ trụ vào mục đích hoà bình* /

Nguyễn Trường Giang. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 141tr. ; 19cm
341/68459/68460

161. Quá trình đàm phán về hoạch định biên giới Lào - Thái Lan những bài học và kinh nghiệm: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Anousone Onsavath. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 97tr. ; 29cm
341.15/LAV 6264

162. Vị trí, tiềm năng biển Việt Nam và chính sách hợp tác quốc tế về biển trong giai đoạn hiện nay: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / Nguyễn Thanh Minh. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2010. - 176tr. ; 29cm
341.161/LAV 6285

163. Constitutional law and politics / David M. O'Brien. - Sixth edition. - New York : W. W. Norton, 2005.

V.1 : Struggles for power and governmental - 1081p.

34(N711)+32(N711)/AV 10886

V.2 : Civil rights and civil liberties - 1639p.

34(N711)+32(N711)/AV 10867

164. Exporting congress? The influence of the U.S. congress on world legislatures / Timothy J. Power, Nicol C. Rae. - United States : University of Pittsburgh press, 2006. - 240p.

34(N711)/AV 10873

165. Law, business and society / Tony McAdams, Nancy Neslund, Kristofer Neslund. - Eighth edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2007. - 830p.

34(N711)/AV 10827

166. Storm center: The supreme court in American politics / David M. O'Brien. - Seventh edition. - New York, NY : W. W. Norton, 2005. - 439p.

34(N711)/A 12847

37. Giáo dục

167. Chiến lược nhân tài của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay: Sách tham khảo / Nguyễn Thị Thu Phương chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 339tr. ; 21cm
37(N414)/68367/68368

168. Taking sides: Clashing views on controversial issues in classroom management / Tish Holub, Robert G. Harrington. - United States : Mc Graw Hill, 2006. - 391p.
370/AV 10856

169. Taking sides: Clashing views on controversial issues in teaching and educational practice / Dennis L. Evans. - Second edition. - United States : Mc Graw Hill, 2005. - 358p.
373/AV 10848

170. *Leading a learning revolution*: The story behind defense acquisition university's reinvention of training / *Frank J. Anderson, Christopher R. Hardy, Jeffrey Leeson*. - San Francisco, CA : Pfeiffer, 2008. - 278p.

378(N711)/AV 10879

38. Văn hóa

171. *Văn hoá thời đại toàn cầu* / *Phạm Ngọc Trung*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 293tr. ; 21cm

38+37(V)/68409/68410

172. *Ngoại giao văn hoá Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*: Luận văn thạc sĩ quan hệ quốc tế: 60.31.40 / *Đỗ Lan Phương*. - H. : Học viện ngoại giao, 2009. - 128tr. ; 29cm

38(V)/LAV 6263

173. *Tìm hiểu văn hoá thời đại Hùng Vương* / *Lê Thái Dũng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 254tr. ; 21cm

38(V)(09)/LC 10918/LC 10919

174. *Văn hoá Đông Á trong tiến trình hội nhập*: Sách tham khảo / *Chủ biên: Đỗ Tiến Sâm, Phạm Duy Đức*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 359tr. ; 21cm

38(N41)/68351/68352

175. *Phát huy những giá trị tích cực của tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên ở một số địa phương Hà Nội trong giai đoạn hiện nay*: Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / *Nguyễn Thị Mến*. - H. : Trung tâm đào tạo, bồi dưỡng giảng viên lý luận chính trị, 2009. - 156tr. ; 29cm

385.3/LAV 6251

176. *Hỏi - đáp về xây dựng nếp sống văn minh* / *Biên soạn: Trần Thị Tuyết Mai, Nguyễn Duy Kiên,....* - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 165tr. ; 21cm

386/68349/68350

355 - QUÂN SỰ

177. *Con đường trừ phương lược*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 275tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)/LC 10833/LC 10834

178. *Điều lệ công tác tham mưu hậu cần Quân đội nhân dân Việt Nam*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 48tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355:34/LC 10861

179. *Vai trò nhận thức khoa học trong hoạt động quân sự của sĩ quan phân đội hiện nay*: Sách chuyên khảo / *Bùi Mạnh Hùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 209tr. ;

21cm

355(V)/LC 10955/LC 10956

180. Công tác bảo vệ an ninh Quân đội nhân dân Việt Nam (Biên niên sự kiện). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 562tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

Q.3 : 1999 – 2009

355(V)(09)/LC 10840/LC 10841

181. Lịch sử Cục Bảo vệ an ninh Quân đội nhân dân Việt Nam (2001 - 2010) / Bùi Quang Tâm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 151tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10824

182. Lịch sử kháng chiến của quân và dân huyện Châu Thành (1940 - 1975) / Nguyễn Trung Trực biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 449tr. ; 21cm

355(V)(09)+9(V)/LC 10890

183. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân huyện Quỳnh Lưu (1930 - 2010) / Quách Hữu Đăng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 364tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10886

184. Lịch sử lực lượng vũ trang tỉnh Tiền Giang xây dựng và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc (1975 - 2005) / Nguyễn Trung Trực biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 276tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10965/LC 10966

185. Lịch sử Phòng Khoa học công nghệ và môi trường quân khu 7 (1980 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 408tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10814

186. Lịch sử quân tình nguyện và chuyên gia quân sự Việt Nam giúp cách mạng Campuchia (1978 - 1989) / Dương Đình Lập chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 467tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10842/LC 10843

187. Lịch sử Sư đoàn 3 - Sao vàng (1965 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 751tr. ; 21cm

355(V)(09)/LC 10943

188. Lịch sử Văn phòng Bộ Tổng tham mưu (1945 - 2005) / Nguyễn Thành Hữu chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 415tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10936

189. Những chặng đường đời: Hồi ức / Mai Văn Phúc. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 399tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 10930/LC 10931

190. Những kỷ vật kháng chiến (Tri ân quá khứ - Tiếp lửa truyền thống). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 350tr. ; 21cm

355(V)(09)+9(V)(069)/LC 10884/LC 10885

191. Thiếu tướng Nguyễn Đức Huy - Một đời binh nghiệp. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 253tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 10939/LC 10940

192. Tổng cục Công nghiệp quốc phòng - Biên niên sự kiện (1989 - 2010) / Biên soạn: Hoàng Đình Liên, Phạm Văn Bạch,... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 452tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)/LC 10941

193. Trận mạc và giảng đường: Hồi ức / Đào Văn Lợi. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 294tr. ; 21cm

355(V)(09)+V24/LC 10825/LC 10826

194. Viện Chiến lược quân sự (1990 - 2010) / Vũ Quốc Hùng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 486tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)(09)+355.03/LC 10819/LC 10820

195. Chuyện kể về tướng Vương Thừa Vũ: Truyện ký / Nguyễn Chu Phác. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 198tr. ; 21cm

355(V)(092)+V24/LC 10920/LC 10921

196. Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước - Những mốc son lịch sử. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 575tr. ; 21cm

355(V)(09)22/68497

197. Lịch sử Bộ Tổng tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) / Trần Quốc Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 583tr. ; 21cm

T.4 : 1969 – 1972

355(V)(09)22/LC 10937/LC 10938

198. Công tác đảng, công tác chính trị trong xây dựng quân dự bị động viên ở tỉnh Vĩnh Long hiện nay: Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Nguyễn Hiếu Nghĩa. - H. : Học viện chính trị, 2009. - 102tr. ; 29cm

355(V)13/LAV 6315

- 199. *Đào tạo cán bộ chính trị cấp phân đội với sự nghiệp xây dựng quân đội hiện nay.*** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 314tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13/LC 10811
- 200. *Lịch sử Đảng bộ Binh chủng Thông tin liên lạc (1945 - 2010) / Trần Đăng Tân chủ biên.*** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 1042tr. ; 21cm
355(V)13+355(V)726/LC 10817/LC 10818
- 201. *Lịch sử Đảng bộ Học viện Quân y (1949 - 2009).*** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 407tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/LC 10942
- 202. *Lịch sử Đảng bộ Trường quân sự Quân khu 4 (1946 - 2010) / Biên soạn: Vũ Đức Trình, Nguyễn Ngọc Ninh,....*** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 397tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/LC 10944/LC 10945
- 203. *Tạo nguồn đào tạo chính trị viên đại đội trên địa bàn Tây Bắc trong giai đoạn hiện nay:*** Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / *Nguyễn Tiến Hải.* - H. : Học viện chính trị, 2009. - 101tr. ; 29cm
355(V)13/LAV 6313
- 204. *Thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách ở Đảng bộ hệ quản lý học viên Học viện chính trị hiện nay:*** Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / *Phạm Tuấn Quang.* - H. : Học viện chính trị, 2009. - 105tr. ; 29cm
355(V)13+355(V)5/LAV 6311
- 205. *Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh ở doanh nghiệp cổ phần hoá của Tổng cục Hậu cần giai đoạn hiện nay:*** Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / *Nguyễn Trường Sơn.* - H. : Học viện chính trị, 2009. - 111tr. ; 29cm
355(V)13+355(V)6/LAV 6321
- 206. *Mối quan hệ giữa đào tạo trình độ học vấn với rèn luyện bản lĩnh chính trị trong phát triển nhân cách của học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp phân đội ở trường Sĩ quan Pháo binh hiện nay:*** Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / *Tổng Xuân Chiến.* - H. : Học viện chính trị, 2009. - 97tr. ; 29cm
355(V)133+355(V)5/LAV 6312
- 207. *Phẩm chất chính trị của đội ngũ cán bộ chủ trì ban chỉ huy quân sự cấp huyện trên địa bàn Tây Nguyên hiện nay:*** Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / *Nguyễn Song Hỷ.* - H. : Học viện chính trị, 2009. - 103tr. ; 29cm
355(V)133/LAV 6314

208. *Phát triển bản lĩnh chính trị của đội ngũ sĩ quan ở các đơn Biên phòng trên tuyến biên giới tỉnh Lạng Sơn hiện nay:* Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Vũ Quốc Nam. - H. : Học viện chính trị, 2009. - 98tr. ; 29cm

355(V)133+355(V)78/LAV 6317

209. *Nâng cao ý thức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa của học viên đào tạo sĩ quan dự bị ở trường quân sự quân khu 9 hiện nay:* Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Nguyễn Văn Chuông. - H. : Học viện chính trị, 2009. - 92tr. ; 29cm

355(V)5/LAV 6319

210. *Phát huy vai trò chủ nghĩa yêu nước trong xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa của học viên đào tạo sĩ quan cấp phân đội ở trường sĩ quan chỉ huy - kỹ thuật thông tin hiện nay:* Luận văn thạc sĩ triết học: 60.22.80 / Nguyễn Đình Bắc. - H. : Học viện chính trị, 2009. - 103tr. ; 29cm

355(V)5+355(V)726/LAV 6316

211. *Xây dựng đội ngũ giáo viên ở trường trung cấp kỹ thuật Hải quân hiện nay:* Luận văn thạc sĩ khoa học chính trị: 60.31.23 / Bùi Thanh Châu. - H. : Học viện chính trị, 2009. - 99tr. ; 29cm

355(V)5+355(V)75/LAV 6320

212. *Sổ tay quân nhu:* Tài liệu nghiên cứu, tham khảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 151tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6/LC 10873/LC 10874

213. *Tài liệu huấn luyện nghiệp vụ kho quân nhu.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 96tr. ; 19cm

355(V)6/LC 10866

214. *Lịch sử Sư đoàn Bộ binh 9 (1965 - 2010)* / Nguyễn Thanh Nhân biên soạn, sưu tầm. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 643tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LC 10877

215. *Lịch sử Lữ đoàn Pháo binh 382 (1980 - 2010)* / Nguyễn Thế Vỹ chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 255tr. ; 21cm

355(V)723/LC 10835

216. *Lịch sử Trung đoàn Công binh (1965 - 2010)* / Biên soạn: Đỗ Trung Hiếu, Bùi Văn Sửu,... - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 390tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)725/LC 10969/LC 10970

217. *Tài liệu huấn luyện vận tải cấp chiến thuật.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 19cm

T.1 355(V)728/LC 10875 - 228tr.

T.2 355(V)728/LC 10876 - 143tr.

218. *Bảo đảm hậu cần sư đoàn phòng không chiến đấu bảo vệ mục tiêu yếu địa trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc:* Luận án tiến sĩ quân sự: 62.86.66.01 / *Phạm Quang Vinh*. - H. : Học viện hậu cần, 2010. - 140tr. ; 29cm

Tóm tắt luận án tiến sĩ quân sự; 24tr.

355(V)76/LAV 6238

219. *Bảo đảm xăng dầu sư đoàn phòng không chiến đấu bảo vệ mục tiêu giao thông vận chuyển trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc:* Luận án tiến sĩ quân sự: 62.86.66.01 / *Phạm Bảo Hưng*. - H. : Học viện hậu cần, 2010. - 138tr. ; 29cm

355(V)76/LAV 6237

220. *50 năm Hải đội 2 Biên phòng thành phố Hải Phòng (1960 - 2010)* / *Biên soạn: Phạm Văn Tá, Vũ Đức Đua*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 123tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)78/LC 10959/LC 10960

221. *Từ điển pháo binh* / *Biên soạn: Nguyễn Lương Vũ, Vũ Bá Giao,....* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 638tr. ; 21cm

355.723(03)/LC 10878

222. *Victory in tripoli:* How America's war with the barbary pirates established the U.S. navy and built a nation / *Joshua E. London*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2005. - 276p.

355(N711)75+341.161/AV 10876

223. *Presidents at war:* From truman to Bush, the gathering of military power to our commanders in chief / *Gerald Astor*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2006. - 320p.

355(N711)(09)/AV 10870

5 - KHOA HỌC TỰ NHIÊN - TOÁN HỌC

224. *Taking sides:* Clashing views on environmental issues / *Thomas Easton*. - Twelfth edition. - United States : Mc Graw Hill, 2007. - 362p.

50/AV 10888

225. *Taking sides:* Clashing views on controversial issues in physical anthropology / *Mary Courtis*. - United States : Mc Graw Hill, 2006. - 289p.

5A1/AV 10851

6 - KỸ THUẬT

226. *Nuclear energy now:* Why the time has come for the world's most misunderstood energy source / *Alan M. Herbst, George W. Hopley*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2007. - 230p.

6C2.8/AV 10884

227. *Flying high:* How JetBlue founder and COE David Neeleman beats the competition... Even in the world's most turbulent industry / *James Wynbrandt*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2004. - 298p.

6V5.1/A 12846

7 – NGHỆ THUẬT

228. *Con đường của múa dân gian đến sáng tạo múa chuyên nghiệp* / *Ứng Duy Thịnh biên soạn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 319tr. ; 21cm

792.5/LC 10812/LC 10813

7A - THỂ DỤC THỂ THAO

229. *The first Samurai:* The life and legend of the warrior rebel Taira Masakado / *Karl F. Friday*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2008. - 220p.

7A3.54/AV 10882

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

230. *Gương mặt văn học Thăng Long* / *Nguyễn Huệ Chi chủ biên*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 838tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

8(V)/V 11348

231. *Di văn thời Tây Sơn trên đất Thăng Long - Hà Nội* / *Tuyển dịch và giới thiệu: Trần Nghĩa (chủ trì),...* - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 859tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

8(V)1+9(V-H)/V 11351

232. *Fiction:* An introduction / *Robert DiYanni*. - United States : Mc Graw Hill, 2000. - 466p.

8(N)/AV 10869

9 - LỊCH SỬ

233. *Hà Nội - Tiểu sử một đô thị* / *William S. Logan; Nguyễn Thừa Hỷ dịch*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 405tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V-H)/V 11346

234. *Hà Nội nửa đầu thế kỷ XX* / *Nguyễn Văn Uẩn*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 950tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.2 9(V-H)/V 11357

235. *Hà Nội qua tài liệu và tư liệu lưu trữ: 1873 - 1954* / *Đào Thị Diến chủ biên*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.1 9(V-H)/V 11355 - 843tr

T.2 9(V-H)/V 11356 - 903tr.

236. Hình ảnh Hà Nội cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX = Images of Hanoi in the late 19th and early 20th centuries / Trần Mạnh Thường biên soạn. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 251tr. ; 25cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V-H)/V 11361

237. Phát triển khoa học và trọng dụng nhân tài của Thăng Long - Hà Nội / Vũ Hy Chương chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 362tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V-H)+001(V)/V 11344

238. Thăng Long - Hà Nội - Tuyển tập công trình nghiên cứu lịch sử. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.1 9(V-H)/V 11353 - 911tr.

T.2 9(V-H)/V 11354 - 703tr.

239. Thăng Long - Hà Nội qua hình ảnh = Thăng Long - Hà Nội through the len of time / Hoàng Kim Đáng sưu tầm, biên soạn. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 423tr. ; 30cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V-H)/V 11360

240. Thủ đô Hà Nội = Hanoi Capital / Nguyễn Chí Mỳ chủ biên. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 299tr. ; 30cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

9(V-H)/V 11359

241. Lịch sử đấu tranh yêu nước và cách mạng tại Nhà lao Quảng Trị (1930-1972) / Lê Thị Hồng chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2009. - 284tr. ; 19cm

9(V)+9(V)(069)/68495

242. Kể chuyện mấy nghìn năm giữ nước / Nguyễn Nhã, Việt Dũng, Đỗ Chí. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. ; 21cm

T.1 9(V)1/LC 10891/LC 10892 - 180tr.

T.2 9(V)1/LC 10893/LC 10894 - 280tr.

243. Nội các Trần Trọng Kim - Bản chất, vai trò và vị trí lịch sử / Phạm Hồng Tung. - Xuất bản lần thứ 2 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 379tr. ; 21cm.

9(V)1/68369/68370

244. Quân dân Hà Nội tổ chức chiến đấu và bảo vệ sản xuất trong hai cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ (1965 - 1972): Luận văn thạc sĩ khoa học lịch sử: 60.22.54 / Trần Thị Thảo Nguyễn. - H. : Trường Đại học sư phạm, 2008. - 121tr. ; 29cm

9(V)24/LAV 6239

245. Quá trình hình thành Liên bang Mỹ và những đặc điểm xã hội - văn hoá Mỹ:

Luận án tiến sĩ sử học: 5.03.04 / *Nguyễn Thái Yên Hương*. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2003. - 218tr. ; 29cm

9(N711)+32(N711)/LAV 6276

246. *Quan hệ Trung Quốc - Nhật Bản thế kỷ XIV – XVII*: Luận văn thạc sĩ lịch sử: 60.22.50 / *Chử Đình Phúc*. - H. : Trường Đại học khoa học xã hội và nhân văn, 2009. - 113tr. ; 29cm

9:327/LAV 6249

247. *Trang phục Thăng Long - Hà Nội* / *Đoàn Thị Tình*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 511tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

902.7(V)/V 11347

248. *Địa bạ cổ Hà Nội*: Huyện Thọ Xương, Vĩnh Thuận / *Phan Huy Lê chủ biên*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 767tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.2 902.98+91(V-H)/V 11349

249. *Understanding the contemporary Middle East* / *Deborah J. Gerner, Jillian Schwedler*. - Boulder, Colorado : Lynne Rienner, 2004. - 475p.

9: 327/AV 10889

250. *Encounters in world history: Sources and themes from the global past* / *Thomas Sanders, Samuel H. Nelson, Stephen Morillo,....* - First edition. - New York, NY. : Mc Graw Hill, 2006. - 455p.

V.1 : To 1500

9(T)/AV 10868

251. *Israel at sixtyA pictirial and oral history of a nation reborn* / *Deborah Hart Strober, Gerald S. Strober*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2008. - 286p.

9(N486)/AV 10826

252. *Europe: Global studies* / *E. Gene Frankland*. - Ninth edition. - Dubuque, IA : Mc Graw Hill, 2006. - 308p.

9(N5)/AV 10825

253. *Tutankhamun's armies*: Battle and conquest during ancient egypt's late eighteenth dynasty / *John Coleman Darnell, Colleen Manassa*. - Hoboken, New Jersey : John Wiley, 2007. - 286p.

9(N611)/AV 10871

254. *Taking sides*: Clashing views in United States history / *Larry Madaras, James M. Sorelle*. - Twelfth edition. - United States : Mc Graw Hill, 2008. - p.

V.1 : The colonial period to reconstruction

9(N711)/AV 10854

255. *Cultural anthropology* / *Conrad Phillip Kottak*. - Eleventh edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2006. - 371p.

902.7/AV 10830

256. *Cultural anthropology*: Tribes, states, and the global system / *John H. Bodley*. - Fourth edition. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2005. - 577p.

902.7/AV 10824

257. *Reflections on anthropology*: A four-field reader / *Katherine A. Dettwyler, Vaughn M. Bryant*. - New York, NY : Mc Graw Hill, 2004. - 352p.

902.7/AV 10828

91 - ĐỊA LÝ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

258. *Khảo sát địa danh đường phố ở Hà Nội*: Luận văn thạc sĩ Việt Nam học: 60.31.60 / *Nguyễn Thị Lan Hương*. - H. : Viện Việt Nam học và khoa học phát triển, 2009. - 134tr. ; 29cm

91(V-H)/LAV 6289

259. *Tư liệu văn hiến Thăng Long - Hà Nội* : Tuyển tập địa chí / *Tuyển dịch, giới thiệu: Nguyễn Thuý Nga, Nguyễn Kim Sơn*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 1218tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.3 91(V-H)/V 11350

260. *Geographic perspectives*: North Korea / *Eugene J. Palka, Francis A. Galgano*. - United States : Mc Graw Hill, 2004. - 119p.

912Đ(N412.1)/AV 10847

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

261. *Dấu chân của Mẹ*: Thơ / *Nguyễn Việt Tuấn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 78tr. ; 19cm

V21/LC 10859/LC 10860

262. *Đông Kinh nghĩa thực và văn thơ Đông kinh nghĩa thực* / *Chương Thâu biên soạn*. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 966tr. ; 24cm. - (Tủ sách Thăng Long 1000 năm)

T.1 V1+9(V)1/V 11352

262. *Hoá đá cuối địa đàng*: Thơ / *Nguyễn Trung Kiên*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 95tr. ; 19cm

V21/LC 10910/LC 10911

264. *Mãi yêu*: Thơ / *Lê Ngọc Hùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 58tr. ; 19cm

V21/LC 10904/LC 10905

265. *Mẹ ngồi sưởi nắng*: Tập thơ / *Vương Trọng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 130tr. ; 19cm

V21/LC 10882/LC 10883

266. *Quên ta*: Thơ / *Thanh Tùng (Phạm Thị Mai)*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. -

78tr. ; 19cm

V21/LC 10880/LC 10881

267. *Tình cây*: Tập thơ / *Vương Đình Trung*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 118tr. ; 19cm

V21/LC 10844

268. *Tình quê*: Thơ / *Nguyễn Hàn Dũng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 78tr. ; 19cm

V21/LC 10961/LC 10962

269. *Bến sông Lãng*: Tập truyện ngắn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 262tr. ; 19cm
V23/LC 10867/LC 10868

270. *Cây phượng già*: Tập truyện ngắn / *Phùng Văn Ong*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 218tr. ; 19cm

V23/LC 10896/LC 10897

271. *Chuẩn úy thời @*: Tập truyện ngắn / *Ngô Tiến Mạnh*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 254tr. ; 19cm

V23/LC 10932/LC 10933

272. *Gửi nắng cho sông*: Tập truyện ngắn / *Huỳnh Thạch Thảo*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 215tr. ; 19cm

V23/LC 10908/LC 10909

273. *Kiếp người xuống xuống lên lên*: Tiểu thuyết / *Nguyễn Đức Thiện*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 362tr. ; 21cm

V23/LC 10831/LC 10832

274. *Miền gió xoáy*: Tiểu thuyết / *Nguyễn Ngọc Mộc*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 386tr. ; 21cm

V23/LC 10816

275. *Nước mắt thương đế*: Tập truyện ngắn / *Xuân Khang*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 238tr. ; 19cm

V23/LC 10900/LC 10901

276. *Sấp ngửa*: Tiểu thuyết / *Chu Tam Thành*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 294tr. ; 19cm

V23/LC 10871/LC 10872

277. *Sương mù Lũng Noong*: Tập truyện ngắn / *Hoàng Chiến Thắng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 212tr. ; 19cm

V23/LC 10850/LC 10851

- 278. Con thiên nga màu trắng:** Tập truyện ngắn / *Vũ Hoàng Lâm*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 312tr. ; 21cm
V24/LC 10953/LC 10954
- 279. Kim Lân và tôi:** Truyện ký / *Chu Tam Thành*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 175tr. ; 19cm
V24/LC 10864/LC 10865
- 280. Lời thề báng súng:** Hồi ký / *Trần Kim Hùng*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 249tr. ; 21cm
V24+355(V)(09)/LC 10848/LC 10849
- 281. Mây trắng về đâu:** Bút ký / *Võ Bá Cường*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 223tr. ; 21cm
V24/LC 10912/LC 10913
- 282. Những kỷ niệm sâu sắc của cán bộ, chiến sĩ Bảo vệ an ninh quân đội.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 347tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
V24/LC 10827/LC 10828
- 283. Tiếng quê:** Truyện ký / *Nguyễn Thành Đô*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 170tr. ; 19cm
V24/LC 10963/LC 10964
- 284. Vàng hoa lửa:** Bút ký, phóng sự / *Trần Hoàng Tiến*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 273tr. ; 21cm
V24/LC 10846/LC 10847
- 285. Vững bước dưới quân kỳ.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010; 21cm
T.1 V24/LC 10852/LC 10853 - 351tr.
T.2 V24/LC 10854/LC 10855 - 358tr.
- 286. Niềm say mê ban đầu:** Tiểu luận phê bình / *Nguyễn Đức Mậu*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 246tr. ; 21cm
V25+8(V)/LC 10951/LC 10952
- 287. Phụ nữ họ giỏi hơn nhiều:** Truyện, tiểu phẩm vui cười / *Nguyễn Ma Lôi*. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 186tr. ; 19cm
V27/LC 10863

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

Sau 30 năm cải cách mở cửa, Trung Quốc đã vượt qua các cường quốc châu Âu và Nhật Bản trở thành nước có nền kinh tế lớn thứ hai trên thế giới, có vị thế ngày càng cao trên chính trường quốc tế. Đạt được “kỳ tích” này, đánh giá của các nhà nghiên cứu trên thế giới đều thống nhất cho rằng có sự đóng góp quan trọng của đội ngũ nhân tài. Từ những năm 70 của thế kỉ XX, nhà lãnh đạo Trung Quốc Đặng Tiểu Bình đã đề ra phương châm “*tôn trọng trí thức, tôn trọng nhân tài*” làm kim chỉ nam trong chiến lược phát triển nhân tài nhằm đáp ứng yêu cầu mới của đất nước. Quá trình thực hiện mục tiêu đó đã tạo nên những bước tiến mạnh mẽ trong việc giải phóng nguồn lực nhân tài và thúc đẩy sự tăng trưởng vượt bậc của nền kinh tế Trung Quốc.

“Chiến lược nhân tài của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay” (H.: NXB Chính trị quốc gia.- 2009.- 338tr.) là công trình nghiên cứu của một tập thể gồm 7 tác giả (TS Nguyễn Thu Phương; Th. Chữ Thị Bích Thu; Th. Nguyễn Thị Kiều Minh; Th. Vũ Thuý Dương; Th. Nguyễn Thị Diệu Linh; Th. Trần Trà Mi; Th. Phạm Ngọc Thạch) do Tiến sĩ Nguyễn Thu Phương chủ biên. Nhóm tác giả đã tập trung vào các mục tiêu:

- Xác định rõ tính khoa học về quan niệm, tiêu chuẩn và phạm vi đánh giá nhân tài của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay trong mối tương quan với những thay đổi về mặt lí luận và thực tiễn trong quan niệm nhân tài phương Tây, nhân tài Trung Quốc qua các thời kì lịch sử.

- Làm rõ cơ sở hình thành chiến lược nhân tài Trung Quốc từ năm 1978 đến nay.

- Mô tả tương đối khách quan và chính xác chiến lược nhân tài của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay.

- Phân tích chiến lược nhân tài cường quốc và xu hướng phát triển của nhân tài Trung Quốc trong tương lai.

- Đánh giá về thành tựu và hạn chế của chiến lược nhân tài Trung Quốc từ năm 1978 đến nay.

- Một số bài học kinh nghiệm và gợi ý chính sách cho Việt Nam về phát triển nhân tài trong sự nghiệp đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế.

Trong *Lời mở đầu* cuốn sách có phần tổng quan tình hình nghiên cứu của đề tài trên thế giới và tại Việt Nam.

Nội dung gồm 3 chương:

Chương I: *Khái niệm nhân tài và cơ sở hình thành chiến lược nhân tài của Trung Quốc*

Chương II: *Chiến lược nhân tài của Trung quốc.*

Chương III: *Thành tựu và hạn chế của chiến lược nhân tài Trung Quốc và một số bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.*

Ngoài ra còn có thêm 2 phụ lục:

1. *Những thành tựu khoa học kỹ thuật của Trung Quốc.*
2. *Bảng đối chiếu sự nghiệp chính trị và thành tựu học thuật của các học giả Trung Quốc qua các thời đại.*

Đây là một công trình nghiên cứu tương đối công phu, “có khả năng bù đắp cho những khoảng trống khoa học trên cơ sở nghiên cứu của các công trình đi trước (về đề tài này) ở hướng tiếp cận, phương pháp nghiên cứu một số thành tựu đạt được về lí luận và thực tiễn” (Lời mở đầu).

Trong giai đoạn hiện nay, khi cuộc cạnh tranh về nhân tài giữa các nước ngày càng trở nên gay gắt thì những thành công cũng như hạn chế trong công tác nhân tài của Trung Quốc là bài học cần thiết cho các quốc gia trong đó có Việt nam. Với ý nghĩa đó “ ***Chiến lược nhân tài của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay***” là tài liệu tham khảo hữu ích đối với các nhà hoạch định chiến lược, hoạch định chính sách, các nhà lãnh đạo, quản lý.